

Bản án số: 06/2018/HSST

Ngày: 20/4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Chí Tâm

- Bà Đàm Thị Thanh Loan

- *Thư ký phiên tòa:* ông Phạm Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Trung T**, sinh năm 1998 tại thị xã N, tỉnh S. Nơi cư trú: Khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh S. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D (sống) và bà Trần Thị O (sống); anh chị em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1984, bị cáo nhỏ nhất); tiền án: Không; tiền sự: ngày 08/5/2017 bị chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã Ngã Năm xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; bị khởi tố ngày 05/12/2017 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/12/2017 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh **Huỳnh Hoàng V**, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh S.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Ông **Huỳnh Triều T**, sinh năm 1968 (Có mặt)

Cùng địa chỉ khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh S.

Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh S.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh **Đoàn Doan K**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

2/ Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1958 (có mặt)

3/ Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1983 (có mặt)

4/ Anh **Nguyễn Chí H**, sinh năm 1996 (có mặt)

5/ Em **Lê Văn L**, sinh ngày 16/5/2000 (có mặt)

Cùng địa chỉ khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh S.

* Đại diện hợp pháp của em L:

6/ Bà **Lê Thị M**, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Trung T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 25/3/2017 Phan Trung T đi đám cưới ở khóm Vĩnh Sử, phường 3, thị xã Ngã Năm, Sóc Trăng, trong lúc ngồi nhậu trong đám cưới bị cáo thấy Huỳnh Hoàng V cũng có mặt nên bị cáo bàn với Đoàn Doan K hôm nay “tao lấy lại sáu triệu” anh K có kêu bị cáo bỏ đi bị cáo cũng không nói gì mà tiếp tục nhậu, trong khi nhậu bị cáo nhặt được con dao thái lan tại đám cưới bỏ vào túi quần. Đến khoảng 21 giờ bị cáo thấy Văng chuẩn bị về cùng với L Văn L, bị cáo liền điện thoại cho Nguyễn Văn N và nói “Ông lại cầu Tám Hải chặn mấy thằng trong đám cưới ra dùm”, đồng thời bị cáo đi bộ ra cầu trên đường đi bị cáo và K gặp H và cả hai cùng đi nhờ xe H. Đến cầu bị cáo nhìn thấy Nhí đang chặn xe trên tay trái cầm cây dài khoảng 50-60cm và đánh về phía V, trúng vào nón bảo hiểm không gây thương tích. Bị cáo và K bước xuống xe bị cáo đi tới bên V dùng tay xô đẩy V té xuống đất. khi V vừa đứng dậy T liền lấy dao thái lan trong túi quần ra cầm trên tay phải chém theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên trái của V 01 cái gây thương tích. Tiếp tục T dùng tay phải định đâm V tiếp thì K can ngăn nhưng T vẫn tiếp tục dùng dao để đâm V nên K cũng bị T đâm trúng vào vùng đùi tạo vết trầy xước nhẹ. Trong khi K can ngăn thì T làm rớt dao dù rớt dao nhưng T vẫn dùng chân đạp, dùng tay tiếp tục đánh V nhiều cái nữa, V vùng vẫy thoát ra và nhảy xuống sông và được mọi người trên ghe vớt lên. Sau đó, bị hại V được gia đình đưa đi cấp cứu và nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm đến ngày 31/3/2017 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 94/TgT-PY ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do do thương tích gây nên cho Huỳnh Hoàng V theo thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế hiện tại là: 02% (Hai phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-KSĐT ngày 25 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Phan Trung T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tài liệu chứng cứ khác. Do đó hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng đã tự nguyện nộp số tiền 3.000.000đồng để khắc phục thiệt hại do bị cáo gây ra cho bị hại. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Trung T về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, đã sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Phan Trung T mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

+ Về trách nhiệm dân sự: người bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng tiền than thuốc theo toa vé là 2.852.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại nên ghi nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 2.852.000đồng. Bị cáo đã nộp trước số tiền 3.000.000đồng tại cơ quan thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm nên tiếp tục quản lý số tiền này để bảo đảm thi hành án.

+ Về xử lý vật chứng: 01 cây dao thái lan có chiều dài 23cm; phần cán bằng gỗ (dài 12cm); phần lưỡi bằng kim loại màu trắng (dài 11cm); trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI-BRAND STAINLESS STEEL mũi nhọn của lưỡi dao bị gãy, lưỡi dao bị cong là công cụ phạm tội, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- Tại Tòa bị cáo Phan Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

- Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thống nhất nội dung cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo; không đặt yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng anh Đoàn Đoan K vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, anh K đã có lời khai đầy đủ; việc vắng mặt của anh K không trở ngại cho việc xét xử, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện Viện kiểm sát đồng ý xét xử vắng mặt họ. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người làm chứng tên K.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Trung T khai nhận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 25/3/2017 Phan Trung T đi đám cưới ở khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh S, trong lúc ngồi nhậu trong đám cưới bị cáo thấy Huỳnh Hoàng V cũng có mặt nên bị cáo bàn với Đoàn Đoan K hôm nay “tao lấy

lại sáu triệu” anh K có kêu bị cáo bỏ đi bị cáo cũng nói gì mà tiếp tục nhậu, trong khi nhậu bị cáo nhặt được con dao thái lan tại đám cưới bỏ vào túi quần. Đến khoảng 21 giờ bị cáo thấy V chuẩn bị về cùng với Lê Văn L, bị cáo liền điện thoại cho Nguyễn Văn N và nói “Ông lại cầu Tám Hải chặn mấy thằng trong đám cưới ra đùm”, đồng thời bị cáo đi bộ ra cầu trên đường đi T và K gặp H và cả hai đi cùng nhờ H. Đến cầu bị cáo nhìn thấy N đang chặn xe trên cầu và đánh V bị cáo xuống xe tiến lại chỗ V dùng tay xô V té xuống đất. Khi V vừa đứng dậy T liền lấy dao thái lan trong túi quần ra cầm trên tay phải chém theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên trái của V 01 cái gây thương tích. Tiếp tục T dùng tay phải đâm V tiếp thì K can ngăn nhưng T vẫn tiếp tục dùng dao để đâm V do K can năng nên K cũng bị T đâm trúng vào vùng đùi tạo vết trầy xước nhẹ. Trong khi K can ngăn thì T làm rớt dao nhưng bị cáo vẫn dùng chân đạp, dùng tay tiếp tục đánh V nhiều cái nữa, V vùng vẫy thoát ra và nhảy xuống sông thì T bỏ đi.

Lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y số 94/TgT-PY ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 21 giờ ngày 25/3/2017 trong lúc đi đám cưới bị cáo gặp bị hại lại nảy sinh ý định trả thù sẵn thấy cây dao thái lan trong đám cưới bị cáo nhặt bỏ vào túi quần và khi thấy bị hại V đi cùng người bạn đứng lên chuẩn bị về thì bị cáo gọi điện thoại cho Nguyễn Văn N (bạn bị cáo) chặn xe của V. Tại dốc cầu Tám Hải bị cáo T thấy V đang bị Nhí chặn lại thì liền tiến lại bên cạnh V dùng tay xô đẩy văng té từ trên xe xuống liền đó bị cáo lấy dao thái lan có sẵn trong túi quần ra cầm trên tay phải và chém theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên phải của bị hại V thì được Đoàn Đoan K can ngăn dù được can ngăn nhưng bị cáo lại tiếp tục dùng dao đâm V nữa do anh K can ngăn nên anh K cũng bị T gây thương tích nhẹ, cây dao trên tay bị cáo bị rớt, khi bị rớt dao bị cáo tiếp tục dùng chân đạp vào vai bị hại nhiều cái nữa đến khi bị hại thoát ra và nhảy xuống sông trốn bị cáo mới bỏ đi. Sau đó bị hại mọi người đưa lên bờ đưa đi cấp cứu nằm viện và điều trị ở bệnh viện đa khoa thị xã N đến ngày 31/3/2017 ra viện nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đã truy tố.

[2] Xét thấy hành vi bị cáo Phan Trung T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến người dân xung quanh, gây mất ổn định tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên việc truy tố đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật là rất cần thiết.

[3] Bị cáo T trước lần phạm tội này đã từng có tiền sự, là ngày 08/5/2017 bị cáo bị Ủy ban nhân dân phường 3 xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Lần này chỉ vì mâu thuẫn đã được giải quyết xong bị cáo lại tiếp tục dùng dao thái lan gây thương tích bị hại dù đã được can ngăn anh Đoàn Đoan K can ngăn nhưng bị cáo vẫn cứ tiếp tục dùng dao đâm bị hại khi bị rớt dao bị cáo lại dùng chân đạp, dùng tay đánh bị hại đến khi bị hại thoát ra được và nhả xuống sông bị cáo mới dừng lại và bỏ đi. Cho nên hành vi của bị cáo được

xem là có tình thực hiện tội phạm đến cùng được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong lần phạm tội này tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối lỗi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sau khi phạm tội đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 3.000.000đồng cho cơ quan thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm để khắc bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo có cậu ruột là Trần Văn Đ là người có công với cách mạng. Do đó, khi quyết định hình phạt căn cứ Điều 33, 45 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, nghĩ nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định về khung hình phạt phải áp dụng điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền than thuốc nằm viện điều trị là 2.852.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại nên ghi nhận. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 2.852.000đồng. Do mẹ bị cáo Trần Thị O đã nộp thay cho bị cáo số tiền 3.000.000đồng theo biên lai thu số 004688 ngày 28/12/2017 và biên lai thu số 004689 ngày 29/01/2018 của Chi cục thi hành án thị xã Ngã Năm nên tiếp tục quản lý số tiền 3.000.000đồng để bảo đảm thi hành án.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cây dao thái lan có chiều dài dài 23cm; phần cán bằng gỗ (dài 12cm); phần lưỡi bằng kim loại màu trắng (dài 11cm); trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI-BRAND STAINLESS STEEL mũi nhọn của lưỡi dao bị gãy, lưỡi dao bị cong là công cụ phạm tội, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận. Tuy nhiên phía đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 48 trong trường hợp này là chưa chính xác bởi lẽ giữa bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn trước đó. Khi cáo thực hiện hành vi phạm tội được anh K can ngăn bị cáo lại tiếp tục dùng dao đâm bị hại và khi được can ngăn bị cáo vẫn dùng chân, tay đánh bị hại như đã nhận định phần trên nên không xem là phạm tội có tính chất côn đồ như phía đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Phan Trung T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 104, Điều 33, Điều 45, điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi bổ sung năm 2009);

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Trung T, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt bị cáo Phan Trung T: 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đến cơ quan công an thị xã Ngã Năm chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Trung T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Huỳnh Hoàng V số tiền 2.852.000đồng. Tiếp tục quản lý số tiền 3.000.000đồng mẹ bị cáo Trần Thị O đã nộp thay bị cáo để khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 004688 ngày 28/12/2017 và biên lai thu số 004689 ngày 29/01/2018 của Chi cục thi hành án thị xã Ngã Năm để bảo đảm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 cây dao thái lan có chiều dài 23cm; phần cán bằng gỗ (dài 12cm); phần lưỡi bằng kim loại màu trắng (dài 11cm); trên lưỡi dao có dòng chữ KIWI-BRAND STAINLESS STEEL mũi nhọn của lưỡi dao bị gãy, lưỡi dao bị cong.

5. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Trung T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- CQ.THAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Ngô Thị Mỹ Hạnh